

MÂY VÀ SÓNG

- R. Ta-go -

A. Nội dung tác phẩm

Bài thơ là lời em bé nói với mẹ như một lời thủ thỉ tâm tình, có những đối thoại tưởng tượng giữa em với những người sống trên “mây” và “sóng”. Bài thơ gồm ba nội dung chính:

- Lời mời gọi của những người sống trên mây, trong sóng.
- Lời từ chối của em bé.
- Trò chơi của em bé.

B. Tìm hiểu tác phẩm

1. Tác giả

Ta-go (1861-1941) sinh ở Can-cút-ta, bang Ben-gan, trong một gia đình quý tộc.

- Là nhà thơ hiện đại lớn nhất của Ấn Độ
- Làm thơ rất sớm, là nhà văn đầu tiên ở Châu Á được nhận giải thưởng Nô-ben về văn học 1913.
- Thơ ông sử dụng thành công hình ảnh thiên nhiên mang ý nghĩa tượng trưng những hình ảnh liên tưởng so sánh và thủ pháp trùng điệp.

2. Tác phẩm

a. Hoàn cảnh sáng tác

“*Mây và sóng*” được viết bằng tiếng Ben-gan, in trong tập Si-su (Trẻ thơ), xuất bản năm 1909, được tác giả dịch sang tiếng Anh, in trong tập “Trăng non”, xuất bản năm 1915.

b. Bố cục

3 phần

- Từ đầu đến “nhắc bỗng lên tận tầng mây”: Lời mời gọi của những người sống trên mây, trong sóng.
- Tiếp theo đến “Thế là họ mỉm cười bay đi”: Lời từ chối của em bé.
- Còn lại: Trò chơi của em bé.

c. Thể thơ

Thơ văn xuôi.

d. Phương thức biểu đạt

Kết hợp tự sự, miêu tả và biểu cảm. Trong đó, biểu cảm là phương thức biểu đạt chính.

e. Giá trị nội dung

Bài thơ “Mây và sóng” không chỉ ngợi ca tình mẫu tử mà còn gọi ra những suy ngẫm mang ý nghĩa triết lí: trong cuộc đời thường có những cám dỗ và quyến rũ, muốn khước từ, chúng ta cần có những điểm tựa vững chắc mà tình mẫu tử là một trong những điểm tựa ấy. Hạnh phúc không phải là điều gì đó xa xôi, bí ẩn mà ở ngay trên trần thế, do chính con người tạo dựng, con người cần biết sống hòa hợp với thiên nhiên.

g. Giá trị nghệ thuật

- Sử dụng hình ảnh mang giàu chất trữ tình mang ý nghĩa biểu tượng
- Kết cấu bài thơ như một câu chuyện kể tạo ấn tượng thú vị với hình thức đối thoại lồng trong lời kể của em bé.
- Nghệ thuật đối lập, ẩn dụ, nhân hóa.

C. Đọc hiểu tác phẩm

1. Lời mời gọi của những người sống trên mây, trong sóng

- Em bé nói với mẹ về những cuộc đối thoại tưởng tượng giữa em với những người sống trên mây và trong sóng. - Những người sống “trên mây”, “trong sóng” đã vẽ ra trước em bé một thế giới thật hấp dẫn, tha hồ vui chơi suốt ngày trước vũ trụ rực rỡ sắc màu, với bình minh vàng, với vàng trắng bạc, với tiếng ca du dương bất tận và được đi khắp nơi này nơi nọ:

- “Bọn tớ chơi từ khi thức dậy cho đến lúc chiều tà. Bọn tớ chơi với bình minh vàng, bọn tớ chơi với vàng trắng bạc”.

“- Bọn tớ ca hát từ sáng sớm cho đến hoàng hôn.

- Bọn tớ ngao du nơi này nơi nọ mà không biết từng đến nơi nao”.

- Những người sống “trên mây”, “trong sóng” không những mời gọi mà còn chỉ cho cách đến với họ và cái cách hòa hợp cùng họ cũng thật thú vị, hấp dẫn: “Hãy đến nơi tận cùng trái đất, đưa tay lên trời, cây sẽ được nhắc bổng lên tận tầng mây”. “Hãy đến rìa biển cả, nhắm mắt lại, cậu sẽ được làn sóng nâng đi”

- Đó chính là tiếng gọi của thế giới diệu kì. Thiên nhiên rực rỡ bí ẩn, bao điều mới lạ, hấp dẫn với tuổi thơ. Dường như khó có thể chối từ những lời mời gọi ấy, nhưng điều diệu kì đã níu giữ em bé lại.

2. Lời từ chối của em bé

- Em bé đã không đi cùng những người sống trên mây, trong sóng. Em đã từ chối những lời mời mọc rủ rê hấp dẫn kia: “Mẹ mình đang đợi ở nhà”, “Làm sao có thể

rời mẹ mà đến được?” “Buổi chiều mẹ luôn muốn mình ở nhà, làm sao có thể rời mẹ mà đi được?”

- Lời từ chối và lí do từ chối thật dễ thương khiến những người sống “trên mây”, “trong sóng” đều “mỉm cười”.

- Em bé biết mẹ đang mong, hơn nữa mẹ luôn muốn em ở nhà chiều chiều. Vì vậy em không thể rời xa mẹ và làm sao em có thể thiếu mẹ được. Lòng mẹ yêu con và con yêu mẹ đều da diết biết nhường nào. Tình cảm hai chiều nên càng thiết tha, cảm động.

- Dĩ nhiên, em bé đầy luyến tiếc những cuộc vui chơi. Bằng chứng là em đã hỏi họ: “Nhưng làm thế nào mình lên đó được?” và “Nhưng làm thế nào mình ra ngoài đó được?”. Song tình yêu thương mẹ đã thắng. Đó cũng chính là sức níu giữ của tình mẫu tử.

3. Trò chơi của em bé

Nếu em bé từ chối ngay lời mời gọi của những người sống trên mây và trong sóng thì tình cảm sẽ thiếu tính chân thực vì trẻ em nào cũng ham chơi. Em bé phần nào đã bị lôi cuốn nhưng em không thể đánh đổi thú vui chơi với việc xa rời mẹ. Tình mẫu tử đã chiến thắng ham muốn nhất thời. Em bé đã tưởng tượng ra những trò chơi đầy thú vị khác cùng với mẹ dưới mái nhà thân thương của mình:

“Con là mây và mẹ sẽ là trăng

Hai bàn tay con ôm lấy mẹ, và mái nhà ta sẽ là bầu trời xanh thẳm”.

“Con là sóng và mẹ sẽ là bến bờ kì lạ

Con lăn, lăn, lăn mãi rồi sẽ cười vang vỡ tan vào lòng mẹ”

- Em bé đã biết kết hợp tình yêu thiên nhiên và tình mẫu tử bằng cách biến mình thành “mây”, thành “sóng” còn mẹ là “trăng” và “bến bờ kì lạ”. Như vậy, em đã có trò chơi hay hơn, ý nghĩa hơn. Em không chỉ có “mây” mà em còn có cả “trăng”, không chỉ để vui đùa mà để cùng sống dưới mái nhà, để em được tiếp nhận ánh sáng dịu dàng. Em còn có “sóng” còn mẹ là “bến bờ kì lạ” để em được “lăn, lăn, lăn mãi” vào lòng mẹ rộng mở, bao dung. Các động từ “ôm”, “lăn” đặc biệt điệp từ “lăn” đã diễn tả tình cảm thấm thiết giữa hai mẹ con. Em có mẹ và có tất cả, có vũ trụ bao la, có sắc màu rực rỡ, có tiếng cười hạnh phúc. Chỉ cần có mẹ bên cạnh thì mọi cuộc vui với em chẳng còn quan trọng nữa, em cảm thấy vui nhất, hạnh phúc nhất là khi được chơi cùng mẹ.

- Cách xây dựng hình tượng trong bài thơ hết sức độc đáo: Trên bầu trời xanh, những đám mây muôn màu cùng mặt trăng lúc ẩn, lúc hiện; dưới mặt biển, muôn

trùng lớp sóng vỗ vào bờ rồi tan ra thành bọt. Hình ảnh thiên nhiên trong bài thơ đều do trí tưởng tượng của em bé tạo ra nên rất lung linh, kì ảo, gợi nhiều liên tưởng. Ai sống trên mây, ai sống trong sóng vậy? Những Tiên đồng hay những nàng Tiên cá? Em bé tha hồ mà tưởng tượng... Những trò chơi “trên mây”, “trong sóng” tượng trưng cho bao thú vui hấp dẫn của cuộc đời nói chung. Còn “trăng” và “bến bờ kì lạ” tượng trưng cho sự dịu hiền và tấm lòng bao dung của mẹ. Nhà thơ đã lấy mối quan hệ “mây – trăng”, “sóng – bờ” để nói về sự gắn bó của tình mẫu tử và nâng tình cảm ấy lên tầm vũ trụ, vĩnh hằng.

- Câu thơ cuối là lời kết cho cả bài thơ: “Và không ai trên thế gian này biết mẹ con ta đang ở chôn nào”. Như vậy có nghĩa là “mẹ con ta” ở khắp mọi nơi, không ai có thể chia cách được. Điều đó cũng có nghĩa: tình mẫu tử ở khắp nơi, thiêng liêng, bất diệt.

D. Sơ đồ tư duy



E. Bài văn mẫu phân tích tác phẩm

Ta-go là nhà thơ hiện đại lớn nhất của Ấn Độ. Ông đã để lại một gia tài văn hóa nghệ thuật đồ sộ. Thơ Ta-go thể hiện tinh thần dân tộc và dân chủ sâu sắc, tinh thần nhân văn cao cả và tính chất trữ tình triết lí nồng đượm. Thơ ông sử dụng rất thành công những hình ảnh thiên nhiên mang ý nghĩa tượng trưng, những hình thức liên tưởng so sánh và thủ pháp trùng điệp. “Mây và sóng” là một bài thơ văn

xuôi in trong tập thơ “Trăng non”. Bài thơ là lời em bé nói với mẹ, như một lời thủ thỉ tâm tình, có những đối thoại tưởng tượng giữa em với những người sống trên “mây” và “sóng”. Qua đó, tác giả ngợi ca tình mẫu tử thiêng liêng, bất diệt.

Bài thơ mở đầu bằng lời gọi: “Mẹ ơi” đầy âu yếm. Em bé nói với mẹ về cuộc đối thoại tưởng tượng giữa mình với những người sống “trên mây”, “trong sóng”. Họ vẽ ra trước mắt em bé một thế giới thật hấp dẫn với “bình minh vàng”, “vàng trắng bạc”. Ở đó, em được tha hồ vui chơi, được đi khắp nơi:

“Bọn tớ chơi từ khi thức dậy cho đến lúc chiều tà. Bọn tớ chơi với bình minh vàng, bọn tớ chơi với vàng trắng bạc”.

“Bọn tớ ca hát từ sáng sớm cho đến hoàng hôn. Bọn tớ ngao du nơi này nơi nọ mà không biết từng đến nơi nao”.

Với hình thức đối thoại, các hình ảnh được xây dựng bằng trí tưởng tượng bay bổng, tác giả đã vẽ nên một thế giới rực rỡ, kì diệu, đầy bí ẩn đối với tuổi thơ. Những người sống “trên mây”, “trong sóng” không những mời gọi mà còn chỉ cách đến. Cách đến với thế giới hấp dẫn đó thật dễ dàng:

“Hãy đến nơi tận cùng trái đất, đưa tay lên trời, cậu sẽ được nhắc bổng lên tận tầng mây”

“Hãy đến rìa biển cả, nhắm nghiền mắt lại, cậu sẽ được làn sóng nâng đi”.

Lời mời gọi của những người sống “trên mây”, “trong sóng” chính là tiếng gọi của thế giới diệu kì, lung linh huyền ảo đầy hấp dẫn.

Thiên nhiên rực rỡ, bí ẩn, bao điều mới lạ, hấp dẫn với tuổi thơ và em bé nào cũng muốn được vui chơi, đi đây đi đó. Lời mời gọi của những người sống “trên mây”, “trong sóng” rất thú vị. Đó chính là tiếng gọi của một thế giới diệu kì, lung linh, huyền ảo. Đường như khó có thể từ chối lời mời nhưng em bé đã từ chối. Lí do mà em bé đưa ra là: “Mẹ mình đang đợi ở nhà... Làm sao có thể rời mẹ mà đến được?”; “Buổi chiều mẹ luôn muốn mình ở nhà, làm sao có thể rời mẹ mà đi được?”. Lời từ chối và lí do từ chối thật dễ thương khiến những người sống “trên mây”, “trong sóng” đều “mím cười”. Em bé biết mẹ đang mong, hơn nữa, mẹ luôn muốn em ở nhà chiều chiều. Vì thế, em không thể rời xa mẹ và làm sao em có thể thiếu mẹ được. Khước từ lời mời gọi để mẹ ở nhà khỏi phải chờ đợi, để luôn được gần mẹ, em bé quả là đứa con ngoan, hiếu thảo, luôn thương yêu mẹ. Mặc dù em bé đầy luyến tiếc những cuộc vui chơi. Bằng chứng là em đã hỏi họ: “Nhưng làm thế nào mình lên đó được?” và “Nhưng làm thế nào mình ra ngoài đó được?”. Song tình yêu thương mẹ đã thắng. Tinh thần nhân văn sâu sắc của bài thơ thể hiện ở sự khắc phục ham muốn ấy. Đó cũng chính là sức níu giữ của tình mẫu tử.

Nếu em bé từ chối ngay lời mời gọi của những người sống trên mây và trong sóng thì tình cảm sẽ thiếu tính chân thực vì trẻ em nào cũng ham chơi. Em bé phần nào đã bị lôi cuốn nhưng em không thể đánh đổi thú vui chơi với việc xa rời mẹ. Tình mẫu tử đã chiến thắng ham muốn nhất thời. Em bé đã khắc phục những ham muốn hồn nhiên và chính đáng của mình bằng cách tưởng tượng ra những trò chơi đầy thú vị khác cùng với mẹ dưới mái nhà thân thương của mình:

“Con là mây và mẹ sẽ là trăng

Hai bàn tay con ôm lấy mẹ, và mái nhà ta sẽ là bầu trời xanh thẳm”.

“Con là sóng và mẹ sẽ là bến bờ kì lạ

Con lăn, lăn, lăn mãi rồi sẽ cười vang vỡ tan vào lòng mẹ”

Em bé đã biết kết hợp tình yêu thiên nhiên và tình mẫu tử bằng cách biến mình thành “mây”, thành “sóng” còn mẹ là “trăng” và “bến bờ kì lạ”. Như vậy, em đã có trò chơi hay hơn, ý nghĩa hơn. Em không chỉ có “mây” mà em còn có cả “trăng”, không chỉ để vui đùa mà để cùng sống dưới mái nhà, để em được tiếp nhận ánh sáng dịu dàng. Em còn có “sóng” còn mẹ là “bến bờ kì lạ” để em được “lăn, lăn, lăn mãi” vào lòng mẹ rộng mở, bao dung. Các động từ “ôm”, “lăn” đặc biệt điệp từ “lăn” đã diễn tả tình cảm thấm thiết giữa hai mẹ con. Em có mẹ và có tất cả, có vũ trụ bao la, có sắc màu rực rỡ, có tiếng cười hạnh phúc. Chỉ cần có mẹ bên cạnh thì mọi cuộc vui với em chẳng còn quan trọng nữa, em cảm thấy vui nhất, hạnh phúc nhất là khi được chơi cùng mẹ.

Cách xây dựng hình tượng trong bài thơ hết sức độc đáo: Trên bầu trời xanh, những đám mây muôn màu cùng mặt trăng lúc ẩn, lúc hiện; dưới mặt biển, muôn trùng lớp sóng vỗ vào bờ rồi tan ra thành bọt. Hình ảnh thiên nhiên trong bài thơ đều do trí tưởng tượng của em bé tạo ra nên rất lung linh, kì ảo, gợi nhiều liên tưởng. Ai sống trên mây, ai sống trong sóng vậy? Những Tiên đồng hay những nàng Tiên cá? Em bé tha hồ mà tưởng tượng... Những trò chơi “trên mây”, “trong sóng” tượng trưng cho bao thú vui hấp dẫn của cuộc đời nói chung. Còn “trăng” và “bến bờ kì lạ” tượng trưng cho sự dịu hiền và tấm lòng bao dung của mẹ. Nhà thơ đã lấy mối quan hệ “mây – trăng”, “sóng – bờ” để nói về sự gắn bó của tình mẫu tử và nâng tình cảm ấy lên tầm vũ trụ, vĩnh hằng. Câu thơ cuối là lời kết cho cả bài thơ: “Và không ai trên thế gian này biết mẹ con ta đang ở chốn nào”. Như vậy có nghĩa là “mẹ con ta” ở khắp mọi nơi, không ai có thể chia cách được. Điều đó cũng có nghĩa: tình mẫu tử ở khắp nơi, thiêng liêng, bất diệt.